

Số: 10 /QĐ-TTĐVĐGTS

Bình Định, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế đấu giá Quyền khai thác khoáng sản 01 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản; 24 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH16 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định đợt 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 0177/QĐ-SNNMT ngày 11/4/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc phê duyệt thành phần, thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng



sản đợt 2 năm 2024 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 0178/QĐ-SNNMT ngày 07/01/2025 của 11/4/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc phê duyệt tiêu chí xét duyệt hồ sơ của các cá nhân, tổ chức nộp tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2).

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản số 09/HĐ; ngày 07/01/2025 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;

Căn cứ Công văn số 107/STNMT – TNKS ngày 09/01/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định về việc ý kiến đối với Dự thảo quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đề nghị.

Căn cứ Công văn số 01198/SNNMT – TNKS ngày 11/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định về việc tiếp tục triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2) của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân, tổ chức liên quan, người có tài sản đấu giá, Đấu giá viên, cán bộ, viên chức, người lao động Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và người tham gia đấu giá tài sản, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Niêm yết thông báo công khai theo quy định;
- Lưu: HS, VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Thiện Nhân

Số: 38/QCĐG - TTDVĐGTS

Bình Định, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ

ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN ĐỢT 2 NĂM 2024 (LẦN 2)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 10/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 14/4/2025)

Điều 1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá

1. Tài sản đấu giá: Quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2), cụ thể:

- 01 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản:

Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Huyện Vân Canh (ký hiệu điểm mỏ ĐGTD2-3);

- 24 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản:

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại Khu phố Giao Hội 1, phường Hoài Tân (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-01);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại khu phố Nhuận An, phường Hoài Hương (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-02);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Hoài Sơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-03);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường (đá xay nghiền) tại phường Hoài Thanh Tây (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-04);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Sông An Lão, xã An Hòa, huyện An Lão (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-05);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Sông An Lão, xã An Hòa, huyện An Lão (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-06);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Sông An Lão, xã An Hòa, huyện An Lão (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-07);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường (đá xay nghiền) tại xã An Hòa, huyện An Lão (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-08);

+ Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-09);

- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ sét gạch ngói tại xã Cát Hanh, huyện Phù Cát (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-10);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát xây dựng có thu hồi cát làm khuôn đúc tại xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-11);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất sét tại xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-12);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất sét tại xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-13);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-14);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-15);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-16);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường và đất tại phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-17);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Canh Hiệp, huyện Vân Canh (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-19);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại Núi Ma Hiên, thôn An Hội, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-24);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại Núi Chà Rây, thôn 3, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-25);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Bình Thành, huyện Tây Sơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-26);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-27);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Thôn M7, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-28);
- + Quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đất san lấp tại Thôn Định Nhất, xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh (ký hiệu điểm mỏ ĐG2-29);

(cụ thể Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024)

H
AM
UGI
N
H

2. Giá khởi điểm của tài sản:

- Giá khởi điểm:

+ Giá khởi điểm của 01 điểm mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản: 84.300.000 đồng (Tám mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

+ Giá khởi điểm của 24 điểm mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản: là **mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản R (%)**. Tạm tính giá khởi điểm của 24 điểm mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản: 35.324.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ ba trăm hai mươi bốn triệu đồng).

(Cụ thể giá khởi điểm từng mỏ được thể hiện theo Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024)

- **Bước giá:** theo phụ lục I và II của Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024

- **Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá:** theo phụ lục I và II của Quyết định số 0177/QĐ-SNNMT ngày 11/4/2025 về việc phê duyệt thành phần, thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2).

- **Tiền đặt trước tham gia đấu giá:** theo phụ lục I và II của Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024

Điều 2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản

- Tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá:

Căn cứ Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định đợt 2 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024 của UBND tỉnh;

Điều 3. Đối tượng tham gia đấu giá và điều kiện tham gia đấu giá

1. Đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hoạt

động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và đấu giá tài sản.

2. Điều kiện tham gia đấu giá:

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 16; khoản 2 Điều 19 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và Điều 34, Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010.

Tổ chức tham gia đấu giá phải có hồ sơ được xét duyệt là các hồ sơ đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

- Mua hồ sơ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Định (số 37 Phan Đình Phùng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) bắt đầu từ ngày 18/4/2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2025 (trong giờ hành chính).

- Nộp hồ sơ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Định (số 37 Phan Đình Phùng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) bắt đầu từ ngày 18/4/2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2025 (trong giờ hành chính).

- * Tổ chức, cá nhân mua và nộp hồ sơ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Định phải có giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền trừ trường hợp người mua và nộp hồ sơ là người đại diện theo pháp luật.

- Hồ sơ được niêm phong (có chữ ký của người đại diện pháp luật và phải được đóng dấu của doanh nghiệp tại vị trí cần niêm phong).

- Người tham gia đấu giá nộp hai bộ hồ sơ có nội dung như nhau cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản. Mỗi bộ phải được niêm phong **riêng** để Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tài sản giữ 01 bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định giữ 01 bộ; đồng thời gửi kèm 01 USB lưu toàn bộ nội dung Hồ sơ tham gia đấu giá theo dạng *.pdf và phiếu thu tiền hồ sơ tham gia đấu giá (lưu ý: mỗi bộ hồ sơ nộp kèm theo 01 USB).

- Hồ sơ có đầy đủ các văn bản, thông tin như quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Phê duyệt thành phần hồ sơ, mức thu tiền bán hồ sơ và thời gian bán, nộp hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 2 năm 2024 (lần 2); đầy đủ nội dung cam kết thực hiện dự án sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ tham gia đấu giá.

Điều 4. Thời gian, địa điểm xem thực trạng tài sản, hồ sơ, tài liệu về tài sản đấu giá

Kể từ ngày niêm yết tài sản đấu giá cho đến ngày mở phiên đấu giá; người tham gia đấu giá xem hồ sơ tài liệu về tài sản đấu giá tại Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và thực trạng tại nơi tọa lạc của 31 mỏ đấu giá (theo Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024).

Trước khi đăng ký tham dự phiên đấu giá, người tham dự phiên đấu giá phải xem tài sản đấu giá, thực trạng, hạ tầng kỹ thuật, v.v..., Người có tài sản đấu giá và Tổ chức đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với trường hợp tổ chức tham dự phiên đấu giá không xem thực tế tài sản mà vẫn nộp hồ sơ và tiền đặt trước đăng ký tham dự phiên đấu giá.

Điều 5. Thời gian, địa điểm mời bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia phiên đấu giá của Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá mua, nộp hồ sơ kể từ ngày 18/4/2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2025 (trong giờ hành chính), tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, địa chỉ: số 37 Phan Đình Phùng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nếu Tổ chức, cá nhân không nộp hồ sơ mời tham gia đấu giá, theo thời hạn quy định tại Điều 5 của Quy chế này hoặc trường hợp Tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ mời tham gia đấu giá theo thời hạn quy định tại Điều 5 của Quy chế này nhưng xét hồ sơ tham gia đấu giá không đạt, không đủ điều kiện tham gia đấu giá thì không được tham gia đấu giá.

- Trường hợp Tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này. Sau khi đạt kết quả do Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định và đại diện các cơ quan liên ngành thực hiện đánh giá và kiểm tra hồ sơ thì người được tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật số 37/2024/QH15 ngày 01/01/2025 và được quy định cụ thể tại Điều 6 của Quy chế này.

Điều 6. Thời gian, địa điểm hoàn tất thủ tục điều kiện còn lại của hồ sơ mời tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước

Tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ mời tham gia đấu giá sau khi đạt kết quả đủ điều kiện tham gia đấu giá do Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Bình Định và đại diện các cơ quan liên ngành thực hiện đánh giá thì người được tham gia đấu giá phải đồng thời hoàn tất thủ tục còn lại của hồ sơ mời tham gia đấu giá hợp lệ đó là nộp tiền đặt trước theo phụ lục I và Phụ lục II của Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024, chậm nhất đến 16 giờ 00 phút ngày 20/5/2025, vào tài khoản mở tại các Ngân hàng của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - số 37 Phan Đình Phùng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, như sau:

* TK số: 4300201003401 tại Ngân hàng NN&PTNT - CN Bình Định.

* TK số: 4301.21191.0020 tại Ngân hàng NN&PTNT - CN Quy Nhơn.

- * TK số: 117.0000.21160 tại Ngân hàng Công Thương - CN Bình Định.
- * TK số: 117.0000.75999 tại Ngân hàng Công Thương - CN Phú Tài.
- * TK số: 5800929389 tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT VN - CN Bình Định.
- * TK số: 5580145401 tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT VN - CN Quy Nhơn.
- * TK số: 0431.000.197020 tại Ngân hàng Ngoại Thương - CN Quy Nhơn.
- * TK số: 0051.000.006979 tại Ngân hàng Ngoại Thương - CN Bình Định.
- * TK số: 0400.3191.3502 tại Ngân hàng Sacombank - CN Bình Định.

Và nộp chứng từ nộp tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (không áp dụng nộp tiền đặt trước bằng chứng thư bảo lãnh ngân hàng).

*** Khi tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá còn phải đảm bảo các quy định sau:**

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Quy chế này và khoản 2, Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016. Hồ sơ tham gia đấu giá phải được niêm phong và được gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Tổ chức tham gia đấu giá thực hiện Quy chế đấu giá tài sản nói trên do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản ban hành và quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Ngoài ra, tổ chức tham gia đấu giá phải thực hiện các quy định sau:

+ Tổ chức tham gia đấu giá phải có mặt đúng thời gian và địa điểm trong thông báo, niêm yết công khai tài sản đấu giá và mang theo giấy CMND, CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh để kiểm tra trước khi vào phòng đấu giá. Ngồi đúng vị trí sắp xếp, không đi lại lộn xộn trong phòng đấu giá. Tổ chức có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá mới được vào phòng đấu giá.

+ Không sử dụng các chất kích thích khi đến tham dự đấu giá; không mang theo vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức đấu giá. Không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ phương tiện thông tin truyền thông nào khác trong phòng đấu giá; Không nói chuyện, trao đổi bàn bạc, liên kết, thông đồng dìm giá giữa những tổ chức tham gia đấu giá trong quá trình đấu giá. Không tranh luận với đấu giá viên những trường hợp ngoài phạm vi đấu giá.

Điều 7. Phương thức, hình thức đấu giá; thời gian trả giá và bước giá; địa điểm tổ chức đấu giá, biên bản đấu giá và giám sát phiên đấu giá

1. Phương thức đấu giá: theo phương thức trả giá lên.

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu kín trực tiếp tại phiên đấu giá, nhiều vòng cho đến khi không còn người tham gia đấu giá yêu cầu trả (đấu) giá tiếp thì người tham gia đấu giá có mức giá trả cao nhất là người trúng đấu giá. Giá khởi điểm của vòng sau là giá trả cao nhất của vòng trước liền kề cộng với số nguyên lần bước giá (1,2,...,n lần).

3. Bước giá và thời gian mỗi lần trả giá

- Bước giá là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề (theo phụ lục I và Phụ lục II của Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 08/12/2024).

- Thời gian bỏ phiếu trả giá tối đa từ vòng đấu giá thứ 2 trở đi là 05 phút. Những phiếu trả giá quá 05 phút xem như bỏ tại vòng đấu giá đó và không được đấu giá các vòng tiếp theo. Trường hợp Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá đã ghi “bỏ” hoặc gạch chéo, bỏ trống thì không được tham gia đấu giá ở vòng đấu giá sau (chỉ áp dụng cho lần đấu thứ 2 trở đi).

4. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

Thời gian tổ chức đấu giá: Từ lúc 08 giờ 30 phút, ngày 22/5/2025 đến ngày 24/5/2025. Địa điểm tổ chức đấu giá: Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - số 37 đường Phan Đình Phùng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Cụ thể:

+ Từ 08 giờ 30 phút, Sáng ngày 22/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐGTD2-3, ĐG2-19, ĐG2-28, ĐG2-29.

+ Từ 13 giờ 30 phút, Chiều ngày 22/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐG2-01, ĐG2-02, ĐG2-03, ĐG2-04.

+ Từ 08 giờ 00 phút, Sáng ngày 23/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐG2-12, ĐG2-13, ĐG2-14, ĐG2-15, ĐG2-16.

+ Từ 13 giờ 30 phút, Chiều ngày 23/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐG2-24, ĐG2-25, ĐG2-26, ĐG2-27.

+ Từ 08 giờ 00 phút, Sáng ngày 24/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐG2-05, ĐG2-06, ĐG2-07, ĐG2-08.

+ Từ 13 giờ 30 phút, Chiều ngày 24/5/2025 sẽ đấu các mỏ theo ký hiệu mỏ tại QĐ số 4558/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định: ĐG2-09, ĐG2-10, ĐG2-11, ĐG2-17.

Lưu ý: thời gian đấu giá liên tục cho đến khi kết thúc từng mỏ mới đấu giá các mỏ tiếp theo, nên đề nghị người tham gia đấu giá theo dõi, tham gia.

5. Biên bản đấu giá: Kết thúc phiên đấu giá, toàn bộ diễn biến của phiên đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá và có đầy đủ chữ ký của người ghi biên bản, người điều hành phiên đấu giá, đại diện Tổ chức tham gia đấu giá, Tổ chức trúng đấu giá, đại diện Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Bình Định và thành viên Tổ giám sát công tác đấu giá của tỉnh.

6. Giám sát: Trong quá trình đấu giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản cùng đại diện Tổ chức tham gia đấu giá, Tổ chức trúng đấu giá và đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định và thành viên Tổ giám sát công tác đấu giá của tỉnh. Kết thúc phiên đấu giá phải ký vào biên bản đấu giá.

7. Về đảm bảo an ninh trật tự: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản có trách nhiệm mời cơ quan công an để phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trong toàn bộ quá trình đấu giá.

Điều 8. Phiếu trả giá, trình tự, phương thức bỏ phiếu

1. Phiếu trả giá: Phiếu trả giá là tờ phiếu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản phát hành, có đóng dấu treo của Trung tâm.

+ Phiếu hợp lệ là phiếu ghi đầy đủ các thông tin trên tờ phiếu trả giá;

+ Phiếu trả giá không hợp lệ là phiếu trả giá không ghi hoặc ghi không đúng, không đầy đủ nội dung trên tờ phiếu trả giá, bỏ giá không đúng quy định như thấp hơn giá khởi điểm của vòng trước (liền kề), ghi giá trả dưới mức quy định về bước giá; không điền họ, tên cũng như chữ ký của người đại diện cho tổ chức tham gia trả giá; không ghi 02 nét chữ, 02 màu mực khác nhau; không sử dụng bút có mực bay màu; không tẩy xóa; trường hợp viết nhầm thì xin tờ phiếu trả giá khác để viết lại cho phù hợp nhưng phải đảm bảo thời gian bỏ phiếu trả giá theo quy định.

2. Trình tự

- Mở đầu phiên đấu giá, đấu giá viên giới thiệu bản thân và những người giúp việc, các khách mời có liên quan đến phiên đấu giá, thông báo những quy định về phiên đấu giá tài sản; công bố danh sách người đăng ký mua tài sản đấu giá và điểm danh; Giới thiệu tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm; bước giá; trả lời các câu hỏi của người tham gia đấu tài sản; hướng dẫn trình tự, cách thức bỏ phiếu trả giá;

- Trước mỗi vòng đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố giá khởi điểm của vòng đấu giá đó, bước giá phải trả của từng vòng và phát cho mỗi người tham gia đấu giá một tờ phiếu để ghi giá muốn trả vào phiếu của mình.

3. Phương thức bỏ phiếu trả giá

- Vòng đấu giá thứ nhất: Tất cả người tham gia đấu giá bắt buộc tham gia trả giá;

Giá bỏ phiếu trả giá vòng đấu thứ nhất ít nhất bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá. Sau khi có kết quả đấu giá vòng đấu giá thứ nhất, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố mức giá trả cao nhất của vòng đấu thứ nhất



(nhưng không công bố tên của người trả giá cao nhất) và tiếp tục phát phiếu cho những người tham gia đấu giá để bắt đầu vòng đấu giá sau;

- Trường hợp giá trả của người tham gia đấu giá lần đầu trả giá cao nhất và tại phiên đấu giá không có người tham gia đấu giá nào đề nghị tiếp tục trả giá thì công bố người trả giá cao nhất trúng đấu giá;

- Trường hợp có người tham gia đấu giá đề nghị tiếp tục đấu giá thì những người tham gia đấu giá đó được phát phiếu và tiếp tục bỏ phiếu trả giá và trả giá cho đến khi không còn người tham gia đấu giá nào đề nghị tiếp tục đấu giá;

- Trường hợp giá trả của người tham gia đấu giá lần đầu thấp hơn giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá và tại phiên đấu giá không có người tham gia đấu giá nào tiếp tục trả giá thì phiên đấu giá coi như không thành;

- Giá trả cho vòng đấu giá thứ 2 trở đi lấy mức giá của người trả giá cao nhất ở vòng trước làm giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá;

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả một giá, thì những người này phải tiếp tục tham gia trả giá cho đến khi có người trả giá cao nhất được mua tài sản đấu giá. Trong trường hợp còn 2 người cùng trả một giá đều từ chối tiếp tục tham gia trả giá, thì Đấu giá viên tổ chức việc bốc thăm giữa những người đó và công bố người bốc trúng thăm “**Trúng đấu giá**” là người tham gia đấu giá mua được tài sản đấu giá;

- Phiên đấu giá kết thúc khi không còn người tham gia đấu giá nào yêu cầu trả giá tiếp;

- Thời gian ghi phiếu đấu giá: Thời gian ghi phiếu đấu giá và bỏ vào thùng phiếu đấu giá mỗi vòng không quá 05 phút (kể cả thời gian ghi lại phiếu).

4. Công bố người trúng đấu giá

- Sau mỗi vòng người tham gia đấu giá bỏ phiếu trả giá, Đấu giá viên công bố giá trả cao nhất của vòng đó, khi kết thúc Đấu giá viên nhắc lại 03 lần, mỗi lần cách nhau khoảng 30 giây, tất cả các người tham gia đấu giá đều từ chối không trả giá thì lúc này Đấu giá viên công bố họ và tên của người trả giá cao nhất trúng đấu giá mua tài sản và công bố giá đã trả của các người tham gia đấu giá ở vòng cuối;

- Trường hợp người tham gia đấu giá trúng đấu giá từ chối mua tài sản, thì tài sản đó được bán cho người tham gia đấu giá trả giá liền kề, với điều kiện người trả giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối mua (khoản 1 Điều 51 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14); nếu người trả giá liền kề không đồng ý mua thì phiên đấu giá bất thành.

Điều 9. Phiên đấu giá không thành

Khi Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời đại diện người có tài sản đấu giá và cơ quan có liên quan tham dự phiên đấu giá cũng như Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cùng kiểm tra phiếu trả giá của những tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá mà tổ chức, cá nhân nào trả giá thấp hơn giá khởi điểm thì phiên đấu giá không thành và các trường hợp không thành khác theo quy định tại khoản 1 Điều

52 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Luật đấu giá tài sản sửa đổi năm 2024.

Việc xử lý tài sản đấu giá không thành thực hiện theo quy định pháp luật hoặc đấu giá lại theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản.

Điều 10. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận và từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

Tại phiên đấu giá nếu Tổ chức tham gia đấu giá đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của Tổ chức trả giá liền kề. Tổ chức tham gia đấu giá rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận thì bị truất quyền tham gia đấu giá (xem như vi phạm Quy chế đấu giá).

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố Tổ chức trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá Tổ chức này từ chối kết quả trúng đấu giá thì Tổ chức trả giá liền kề là Tổ chức trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của Tổ chức từ chối kết quả trúng đấu giá và Tổ chức trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của Tổ chức từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc Tổ chức trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành.

*** Lưu ý:** Các trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá được xem như vi phạm quy chế đấu giá và Vi phạm quy định về nghĩa vụ khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và phải bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

Điều 11. Xử lý tiền đặt trước của Tổ chức tham gia đấu giá

1. Tổ chức đăng ký tham gia đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước đối với các trường hợp sau:

- Rút lại đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm kết thúc nộp hồ sơ tham gia đấu giá;
- Không đủ điều kiện tổ chức đấu giá theo quy định;
- Không trúng đấu giá trừ các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản hoàn trả tiền đặt trước cho các trường hợp nêu trên chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

2. Tổ chức tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản và Quy chế đấu giá này

Điều 12. Xử lý vi phạm của người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền trúng đấu giá dẫn đến quyết định công nhận kết quả đấu giá bị hủy thì sẽ

TIA
ING TA
U ĐẤU
I SÀN
★

được xử lý theo Điều 25 Chương VI của Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; pháp luật về Khoáng sản, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

Điều 13. Trách nhiệm của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Đấu giá viên và Tổ chức tham gia đấu giá

1. Đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản: Sau khi có kết quả xét hồ sơ năng lực, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thông báo cho các tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ năng lực điều kiện tham gia đấu giá không đạt được biết, đồng thời thông báo riêng bằng văn bản cho từng người (hoặc chủ doanh nghiệp) tham gia đấu giá về việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

Trung tâm thực hiện việc tổ chức đấu giá theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục đúng quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản, Luật Khoáng sản năm 2010 và các quy định hiện hành của Nhà nước về đấu giá tài sản; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả đấu giá. Ban hành Quy chế đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản, Luật Khoáng sản ngày năm 2010 (chuyển tiếp quy định Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024) và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan và có trách nhiệm tuân thủ đúng Quy chế đấu giá tài sản do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản ban hành, niêm yết và công khai tại trụ sở.

2. Đối với Đấu giá viên: Đấu giá viên điều hành đấu giá phải phổ biến Quy chế đấu giá tài sản, giới thiệu về bản thân, cán bộ giúp việc, các đại biểu, Tổ chức tham gia đấu giá và thông tin về tài sản đấu giá, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra trong phiên đấu giá theo đúng quy định của pháp luật. Nghiêm túc thực hiện việc kiểm soát tổ chức (người) tham gia đấu giá, không để tình trạng tổ chức không có tên trong danh sách đấu giá tại phiên đấu giá vào hội trường cùng với tổ chức đấu giá để trao đổi, gây mất trật tự phiên đấu giá.

Đấu giá viên thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong phiên đấu giá một cách hợp lý, công tâm và chịu trách nhiệm trước pháp luật về phiên đấu giá mà mình thực hiện theo Điều 19 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Luật Đấu giá tài sản sửa đổi năm 2024) và thực hiện đúng quy định của Quy chế này.

3. Đối với Tổ chức tham gia đấu giá: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có nghĩa vụ tuân thủ đúng Quy chế đấu giá tài sản do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản ban hành và chịu trách nhiệm về việc tự nguyện tham gia đấu giá tài sản của tổ chức kinh tế. Hồ sơ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp đầy đủ theo quy chế này.

Điều 14. Xử lý hành vi vi phạm việc đấu giá

1. Trước và trong phiên đấu giá nghiêm cấm Tổ chức tham gia đấu giá liên kết, thông đồng, dìm giá. Nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức tham gia đấu giá tài sản thực hiện các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và Quy chế này, nếu Tổ chức tham gia đấu giá vi phạm thì xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Những nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản, Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.

2. Vấn đề gì còn chưa rõ liên quan đến công tác đấu giá, Tổ chức tham gia đấu giá liên hệ với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trước ngày tổ chức phiên đấu giá để được hướng dẫn và giải quyết.

3. Cán bộ, viên chức, Đấu giá viên, người tham gia đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, cá nhân, tổ chức và cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và nội dung của Quy chế này. Nếu cá nhân, tổ chức nào vi phạm sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

4. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì trở ngại, vướng mắc, kịp thời phản ánh cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp ./.

